

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 01 - 2025

V/v tranh chấp "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ T gồm có:**

T phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan;

Các Hội T nhân dân: Ông Huỳnh Văn Hoàn.

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ T công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 522/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Võ Ngọc T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp L, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Anh Hồ Công H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Ấp C, xã Phú Cường, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T có đơn xin vắng mặt; anh H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 21/10/2024, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Võ Ngọc T trình bày:

Chị và anh Hồ Công H cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang vào ngày 21/6/2023. Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì đến đầu năm 2024 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng không còn tiếng nói chung. Nay, tình cảm vợ chồng đã không còn, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn

gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Công H.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Hồ Công H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh H vẫn không có ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được T tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hồ Công H đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và chị Võ Ngọc T có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh H, chị T.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Ngọc T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Võ Ngọc T và anh Hồ Công H có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của chị T và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh H là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị T xác định chị và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Võ Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ T theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Ngọc T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Ngọc T được ly hôn với anh Hồ Công H.

2. Về án phí:

Chị Võ Ngọc T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ T, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002509 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, chị T đã thi hành xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Phú Cường.
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ T
T PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Trần Kim Loan